TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày: 10- 7- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà **Nguyễn Thị Huề**

2- Ông **Nguyễn Văn Diệu**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Đăng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hiền**- Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/HSST- QĐXX ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Tiến M, sinh năm 1982 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Phạm Đăng O (đã chết), mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; vợ: Chị Vũ Thị P, sinh năm 1982, con: có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2009 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà, Vĩnh Phúc thời hạn 24 tháng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 22/6/2011 chấp hành xong. Bản án số 08/2013/HSST ngày 29/01/2013 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Phạm Tiến M 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Đến ngày 29/3/2015 đã chấp hành xong. Hiện đã được xoá tiền sự, tiền án.

Bị tạm giữ từ ngày 11/4/2018 đến ngày 14/4/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tam giam, Công an tỉnh Thái Bình

(*Bị cáo có mặt tại phiên toà*)

- *Người bị hại*: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(*Vắng mặt tại phiên toà không có lý do*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 10/4/2018, Phạm Tiến M đi bộ từ nhà đến quán Bi A của gia đình anh Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1999 ở cùng thôn xem đánh Bi A thì thấy anh Nguyễn Văn L đã ly hôn vợ sống một mình ở gần nhà M đang đánh Bi A nên M nảy sinh ý định vào nhà anh L trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó M đi bộ đến nhà anh L thấy cổng khoá, M trèo qua tường bao vào sân. Thấy cửa bếp nhà anh L không khoá, M mở cửa đi vào phòng khách thấy trên kệ tivi có 01 chiếc ti vi, 01 chiếc đầu Karaoke kỹ thuật số vỏ bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Viet KTV, 01 chiếc đầu tăng âm vỏ bằng kim loại màu đen nhãn hiệu Robokop-HE3000 và 02 chiếc loa. M đã rút ổ cắm và phích nối điện ra, tay phải xách đầu Karaoke, tay trái xách đầu tăng âm đi theo lối cũ ra ngoài và mang về phòng ngủ của mình cất giấu. Sau khi nhận tin báo, ngày 11/4/2018 cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã triệu tập Phạm Tiến M đến trụ sở làm việc. M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cơ quan điều tra đã quản lý toàn bộ tài sản M trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn L.

Ngày 12/4/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ, xác định: 01 chiếc đầu Karaoke kỹ thuật số nhãn hiệu Viet KTV trị giá 4.500.000 đồng, 01 chiếc đầu tăng âm nhãn hiệu Robokop- HE3000 trị giá 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản M trộm cắp là: 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSQP ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phạm Tiến M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Tiến M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Tiến M từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Tiến M đã có hành vi sau: Đêm ngày 10/4/2018, Phạm Tiến M đã trộm cắp 01 chiếc đầu Karaoke kỹ thuật số nhãn hiệu Viet KTV trị giá 4.500.000 đồng và 01 chiếc đầu tăng âm nhãn hiệu Robokop-HE3000 trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn L. Tổng giá trị tài sản M trộm cắp là: 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản; sơ đồ hiện trường; bản kết luận định giá tài sản; lời khai của người bị hại và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt: cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị xử phạt 03 năm tù về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Mặc dù đã được xoá án tích nhưng bị cáo vẫn không nhận thức và cải tạo bản thân, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để thoả mãn nhu cầu cá nhân, thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật. Chính vì vậy, cần lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản . Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại là anh Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Tiến M** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến M **01 (Một) năm tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2018.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Phạm Tiến M phải nộp số tiền **200.000 đồng** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Phụ;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng